

Đồng Nai, ngày 05 tháng 03 năm 2021

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: 09/GPXD

1. Cấp cho: CÔNG TY CỔ PHẦN LONG THÀNH RIVERSIDE.

Địa chỉ: số 422, đường Bùi Văn Hòa, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Được phép xây dựng công trình: **Hạ tầng kỹ thuật dự án Khu dân cư theo quy hoạch tại thị trấn Long Thành, huyện Long Thành** (trên phạm vi diện tích 191.470m² đã được UBND tỉnh giao đất tại Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 09/02/2021).

- Thiết kế: xem bản vẽ được duyệt đính kèm.

- Đơn vị thiết kế: Liên danh Công ty TNHH AURECON Việt Nam và Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư Long Phú

- Đơn vị thẩm định: Sở Xây dựng thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình tại văn bản số 3619/SXD-QLXD ngày 17/07/2020.

- Gồm các nội dung sau đây:

2.1. Đường giao thông:

▫ Loại công trình: Giao thông, cấp III

▫ Thông số kỹ thuật tuyến:

Stt	Tên đường	Chiều dài (m)	Chiều rộng (m)				Mái dốc
			Đường	Mặt đường	Phân cách	Via hè	
1.	Đường D2 (từ đường N8 đến đường N18)	118,86	10,00	7	0	0+3	2 mái
2.	Đường D3	80,45	12,00	6	0	3+3	2 mái
3.	Đường D4	72,78	12,00	6	0	3+3	2 mái
4.	Đường D5	72,69	12,00	6	0	3+3	2 mái
5.	Đường D6	206,75	12,00	6	0	3+3	2 mái
6.	Đường D7	171,96	12,00	6	0	3+3	2 mái
7.	Đường D8	83,80	12,00	6	0	3+3	2 mái
8.	Đường D9 (từ đường số 3 đến đường N15)	77,92	14,00	8	0	3+3	2 mái
	Đường D9 (từ đường N15 đến)	153,06	12,00	6	0	3+3	2 mái

	đường N5)						
9.	Đường D10	16,77/101,61	17,00	12	0	0+5	2 mái
10.	Đường D11	40,87	12,00	6	0	3+3	2 mái
11.	Đường D12	41,39	12,00	6	0	3+3	2 mái
12.	Đường D13	40,46	12,00	6	0	3+3	2 mái
13.	Đường D14	44,32	13,00	7	0	3+3	2 mái
14.	Đường D15	28,37	13,00	7	0	3+3	2 mái
15.	Đường số 1	130,85	21,50	13	0	3,5+5,0	2 mái
16.	Đường số 2	304,81	22,00	12	0	5+5	2 mái
17.	Đường số 3 (từ đường D2 đến nút giao với đường D1)	52,73	11,00	8	0	3+0	2 mái
	Đường số 3 (từ nút giao với đường D1 đến hết phạm vi công hộp)	104,17	14,00	8	0	3+3	2 mái
	Đường số 3 (đọc kênh nội bộ đến ranh giao đất)	610,13/755,1 2	20,00	12	0	3+5	2 mái
18.	Đường N5	446,90	12,00	6	0	3+3	2 mái
19.	Đường N6	200,09	12,00	6	0	3+3	2 mái
20.	Đường N7	203,66	12,00	6	0	3+3	2 mái
21.	Đường N8 (từ đường D2 đến đường D3)	42,53	19,00	9	2	4+4	2 mái
	Đường N8 (từ đường D3 đến đường D6)	198,13	16,00	8	0	4+4	2 mái
22.	Đường N9	79,00	12,00	6	0	3+3	2 mái
23.	Đường N10	148,63	12,00	6	0	3+3	2 mái
24.	Đường N11	78,00	12,00	6	0	3+3	2 mái
25.	Đường N12	75,68	12,00	6	0	3+3	2 mái
26.	Đường N13	171,51	12,00	6	0	3+3	2 mái
27.	Đường N14	188,00	12,00	6	0	3+3	2 mái
28.	Đường N15 (từ đường D7 đến đường D13)	215,22	16,00	8	0	4+4	2 mái
	Đường N15 (từ đường D13 đến đường D9)	31,61	19,00	9	2	4+4	2 mái
29.	Đường N16	90,06	12,00	6	0	3+3	2 mái
30.	Đường N17	76,09	12,00	6	0	3+3	2 mái
31.	Đường N18	31,41/35,90	11,00	8	0	3+0	2 mái
	Tổng cộng	4729,66					

▫ Công hộp: Công hộp BTCT, kích thước công gồm 03 khoang, khẩu độ mỗi khoang là 7x2,11m, tổng chiều dài công khoảng 23m, tường cánh dài 4,5m. Mặt cắt ngang 14m, trong đó lòng đường rộng 8m, lề bộ hành + lan can thép hai bên rộng 2x3m.

▫ Via hè, cây xanh:

+ Via hè: bằng gạch bê tông tự chèn.

+ Bó via: bằng bê tông, gồm 04 loại:

. Loại 1 và loại 3: không vát góc, kích thước: rộng 40cm, cao 15cm so với mép đường (bố trí tại các khu vực trồng cây xanh trên vỉa hè).

. Loại 2: vát góc tạo lồi lên vỉa hè, kích thước: rộng 50cm,

. Loại 4: kích thước cao 29,5cm, rộng 15cm,

Bó vỉa dải phân cách có kích thước cao 40cm, rộng 20cm; Bó nền cao 20cm, rộng 10cm.

+ Cây xanh: Trên vỉa hè xây dựng các hố trồng cây xanh đường phố theo quy định.

2.2. Hạ tầng kỹ thuật:

▫ Loại công trình: Hạ tầng Kỹ thuật, cấp III

▫ San nền: diện tích san nền khoảng 191.470m², san nền khu vực này sẽ thực hiện theo phương pháp đắp cao, cote thiết kế dọc hồ điều tiết trung tâm là +2,65m và tạo độ dốc tự nhiên để thuận lợi cho việc thoát nước mưa.

▫ Hệ thống thoát nước mưa: Hệ thống thoát nước mưa được thu gom qua các hố ga vào hệ thống công BTCT Ø400÷Ø1500 và công hộp 2x1000x1000 đúc sẵn đặt dọc một bên vỉa hè, công ngang BTCT Ø400; Nước mưa được thu gom thoát ra kênh nội bộ trong dự án qua 09 cửa xả; Hệ thống hố ga có cửa thu nước mưa được bố trí dọc đường bằng BTCT có nắp đậy hố ga bằng gang; lưới chắn rác bằng gang.

▫ Hệ thống thoát nước thải:

+ Được thiết kế riêng với nước mưa; được thu gom qua hệ thống ống HDPE có đường kính Ø200 - Ø300 đặt dọc hai bên vỉa hè.

+ Hệ thống hố ga nước thải bằng BTCT, nắp đậy hố ga bằng gang.

+ Xây dựng 03 trạm bơm nước thải;

▫ Hệ thống cấp nước: Nguồn nước cấp cho dự án được lấy từ hệ thống ống cấp nước hiện hữu D400 dọc tuyến ĐT769 do Chi nhánh cấp nước Long Thành quản lý (thuộc Công ty cổ phần xây dựng Cấp nước Đồng Nai); Sử dụng hệ thống ống HDPE Ø110 - Ø250 cấp nước cho dự án; Bố trí trụ cấp nước PCCC trên tuyến với khoảng cách các trụ PCCC từ 100m ÷ 150m/trụ.

▫ Hệ thống cấp điện, chiếu sáng:

. Cấp điện: Nguồn điện cung cấp cho dự án được lấy từ các tuyến điện trung thế 22kV hiện hữu dọc theo đường ĐT769; Vị trí kết nối hạ tầng trên đường ĐT769; Đầu tư xây dựng mới 4 trạm biến áp có công suất từ 400 kVA đến 630

kVa; Lưới điện trung thế và hạ thế đi ngầm trên vỉa hè.

. Hệ thống đèn chiếu sáng: Sử dụng đèn Led trụ thép nhúng kẽm nóng cao 8m cho các tuyến đường rộng 6÷8m; trụ thép nhúng kẽm nóng cao 12m cho các tuyến đường rộng 12÷13m; cần đèn đơn sử dụng loại thép nhúng kẽm nóng cao 1m, vưon xa 1m. Đối với các vỉa hè có chiều rộng từ 5m bổ sung cần đèn chiếu sáng vỉa hè.

▫ Hệ thống thông tin liên lạc: Nguồn thông tin liên lạc được kết nối từ mạng viễn thông chung của khu vực từ hệ thống cáp quang trên đường ĐT769 đến trung tâm vận hành chính của dự án, để cấp tín hiệu đến các khu vực, công trình bên trong thông qua các tuyến ống luồn HDPE và hố ga.

▫ Vị trí xây dựng: Trên khu đất có diện tích khoảng 191.470m² thuộc dự án Khu dân cư theo quy hoạch tại thị trấn Long Thành, huyện Long Thành có quy mô diện tích 407.677m². Vị trí, diện tích, ranh giới khu đất được xác định theo 03 Tờ Trích lục và biên vẽ bản đồ địa chính khu đất số 422/2021, 423/2021, 424/2021 tỷ lệ 1/500 do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai xác lập ngày 12/01/2021.

▫ Chỉ giới xây dựng, chỉ giới quy hoạch: Theo bản vẽ thiết kế được duyệt kèm theo.

- Các nội dung khác:

+ Chủ đầu tư, đơn vị thiết kế, đơn vị thi công phải chấp hành và hoàn toàn chịu trách nhiệm về an toàn thi công, chất lượng công trình theo văn bản số 3619/SXD-QI.XD ngày 17/07/2020 của Sở Xây dựng, phòng chống cháy nổ theo Giấy chứng nhận số 95/TD-PCCC ngày 26/3/2020 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh, bảo vệ môi trường theo Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của UBND tỉnh và các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.

+ Công trình phải chịu sự thanh tra, kiểm tra của chính quyền các cấp, lực lượng thanh tra xây dựng và các cơ quan quản lý nhà nước theo từng lĩnh vực quản lý chuyên ngành và theo quy định của pháp luật.

+ Chủ đầu tư tiếp tục triển khai thiết kế 02 trạm xử lý nước thải trình Sở Xây dựng thẩm định, hoàn thành thủ tục đất đai đối với phần diện tích còn lại của dự án (216.207m²) làm cơ sở cấp giấy phép xây dựng để triển khai thi công phần công trình hạ tầng kỹ thuật còn lại đảm bảo việc đồng bộ hạ tầng của dự án trước khi đưa vào sử dụng.

+ Công trình khi xây dựng xong, chủ đầu tư phải có văn bản đề nghị Sở Xây dựng kiểm tra theo Giấy phép xây dựng để làm cơ sở đưa vào khai thác, sử dụng.

+ Liên hệ UBND huyện Long Thành để triển khai xây dựng tuyến đường (giáp tuyến đường số 1) kết nối dự án và đường ĐT.769 đảm bảo phù hợp các quy hoạch liên quan.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

Quyết định số 567/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của UBND tỉnh về việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất tại thị trấn Long Thành, huyện

Long Thành, tỉnh Đồng Nai để sử dụng vào mục đích đầu tư xây dựng khu dân cư theo quy hoạch.

4. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Cục thuế Đồng Nai;
- UBND H.Long Thành;
- UBND TT.Long Thành;
- TTrà Sở; QLCLXD, QLXD;
- Lưu VP.

Bản photo



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thành Phương



CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY :

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền lợi hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và giấy phép xây dựng này.
 3. Phải thông báo cho cơ quan cấp phép xây dựng đến kiểm tra khi định vị công trình, xây móng và công trình ngầm (như hầm vệ sinh tự hoại, xử lý nước thải,...).
 4. Xuất trình giấy phép xây dựng cho chính quyền địa phương trước khi khởi công xây dựng và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
 5. Khi cần thay đổi thiết kế thì phải báo cáo và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép xây dựng.
-

GIA HẠN, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP

1. Nội dung gia hạn, điều chỉnh:

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

Đồng Nai, ngày tháng năm 20.....

SỞ XÂY DỰNG